



PHONG TRÀO CHỐNG, PHÁ ÁP CHIẾN LƯỢC Ở VĨNH LONG (1962-1963)

Phạm Đức Thuận

NCS Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

Thông tin chung:

Ngày nhận: 20/06/2016

Ngày chấp nhận: 27/10/2016

Title:

The movement against strategic hamlets in Vinh Long (1962-1963)

Từ khóa:

Chiến tranh đặc biệt, Áp chiến lược, Vĩnh Long, 1962-1963

Keywords:

Special War, Strategic hamlet, Vinh Long, 1962-1963

ABSTRACT

"Strategic Hamlet" is the national policy of the US and the Republic of Vietnam in the process of implementing the strategy of "Special war" (1961-1965) in the South of Vietnam including Vinh Long. In Vinh Long, this plan was implemented on a large scale, with many dangerous plot to destroy the revolutionary forces. In 1962-1963, under the leadership of the Workers Party of Vietnam, the military and the people's uprising here smashed "strategic hamlets" contributing to defeating the strategy "Special war" of the US and the Saigon government.

TÓM TẮT

"Áp Chiến lược" là quốc sách của Mỹ và Chính quyền Sài Gòn (CQSG) trong quá trình thực hiện chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam Việt Nam, trong đó có địa bàn Vĩnh Long. Quốc sách này được triển khai trên quy mô lớn với nhiều thủ đoạn nhằm tiêu diệt các lực lượng cách mạng miền Nam nói chung và ở Vĩnh Long nói riêng. Trong giai đoạn 1962 – 1963 bằng nhiều hình thức, quân và dân Vĩnh Long đã nổi dậy phá tan từng mảng áp chiến lược, góp phần cùng với quân dân miền Nam đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ và Chính quyền Sài Gòn.

Trích dẫn: Phạm Đức Thuận, 2016. Phong trào chống, phá áp chiến lược ở Vĩnh Long (1962-1963). Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 46c: 48-54.

1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong quá trình xâm lược miền Nam Việt Nam, Mỹ cùng với chính quyền Sài Gòn (CQSG) xem việc bình định - lập ấp chiến lược (ACL) là quốc sách có ảnh hưởng quan trọng đến sự thành bại của các kế hoạch xâm lược, nhất là trong giai đoạn Mỹ tiến hành chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) trên chiến trường miền Nam Việt Nam. Mục đích của quốc sách này là nhằm "tát nước bắt cá", chia rẽ quân chúng nhân dân với lực lượng cách mạng, tách cán bộ cách mạng ra khỏi nhân dân, mưu đồ cô lập và tiêu diệt lực lượng cách mạng miền Nam nhằm áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam.

Đối với Vĩnh Long, một tỉnh thuộc vùng miền Tây Nam Bộ (từ tháng 10/1961, được sự chỉ đạo từ

Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam ra quyết định thành lập các Khu ủy thay cho Liên Tỉnh ủy theo đó xác định Khu ủy miền Tây Nam Bộ (mật danh T3) bao gồm các tỉnh: Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ (gồm Hậu Giang), Sóc Trăng (gồm Bạc Liêu), Rạch Giá và Cà Mau tương ứng với các tỉnh Vĩnh Long, Vĩnh Bình, Phong Dinh, Ba Xuyên, Kiên Giang và An Xuyên dưới chế độ Việt Nam Cộng hòa) đây vốn là địa bàn chiến lược quan trọng, là cầu nối giữa vùng duyên hải Trà Vinh đến Khu 8 – Trung Nam Bộ và Khu 9 – Tây Nam Bộ, là chiến trường mà các lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam và quân đội Sài Gòn đấu tranh quyết liệt. Riêng trong giai đoạn 1962- 1963, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Trung ương Cục miền Nam, Khu ủy miền Tây Nam Bộ và Tỉnh ủy Vĩnh Long thì phong

trào đấu tranh chống phá áp chiến lược ở Vĩnh Long diễn ra rất quyết liệt. Thắng lợi của phong trào chống phá áp chiến lược ở Vĩnh Long trong giai đoạn 1962-1963 đã góp phần quan trọng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với quốc sách áp chiến lược.

2 NỘI DUNG

2.1 Mỹ và chính quyền Sài Gòn thực hiện quốc sách Áp Chiến lược

Từ giữa năm 1961, Mỹ áp dụng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” vào miền Nam Việt Nam hòng dập tắt phong trào cách mạng, cứu nguy cho CQSG sau thất bại của “Chiến tranh một phía” (1955-1960). Theo đó, “Chiến tranh đặc biệt” (còn gọi là “Chiến tranh chống lật đổ”) lấy lực lượng chính quyền Sài Gòn làm lực lượng chủ yếu, dưới sự lãnh đạo và chỉ viện của Mỹ, dùng biện pháp quân sự kết hợp với chính trị, tình báo, cảnh sát và chiến tranh tâm lý nhằm tiêu diệt lực lượng vũ trang cách mạng, tiêu diệt cơ sở Đảng giành lại trận địa nông thôn, kết hợp ngăn chặn biên giới, phong tỏa vùng biển, cắt nguồn chi viện từ miền Bắc vào để cuối cùng đánh bại chiến tranh cách mạng, bóp chết phong trào quần chúng của ta hòng giành thắng lợi trong thời gian ngắn, mở đầu bằng việc triển khai thực hiện kế hoạch Staley¹ - Taylor², theo đó kế hoạch này chia làm 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Là giai đoạn cơ bản nhất của kế hoạch, nhằm bình định miền Nam Việt Nam trong 18 tháng (6-1961 đến cuối năm 1962) bằng nhiều biện pháp, chủ yếu nhất là biện pháp gom dân lập ấp chiến lược (mục tiêu 16.000 ấp chiến lược được thiết lập) hòng “tát nước bắt cá”, đánh phá cơ sở cách mạng của ta ở nông thôn. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn và lực lượng yểm trợ Mỹ nhằm tiêu diệt lực lượng vũ trang còn non trẻ của ta. Lập hệ thống cứ điểm dọc biên giới, giới tuyến ngăn chặn sự xâm nhập từ ngoài vào, tăng cường hoạt động tình báo, gián điệp.

Giai đoạn 2: Trong năm 1963 sẽ tiếp tục hoàn tất chương trình bình định, tăng cường viện trợ cho quân đội Sài Gòn và tiếp tục phá hoại miền Bắc.

Giai đoạn 3: Trong hai năm 1964 – 1965 sẽ hoàn tất các mục tiêu của chiến tranh đặc biệt, chuyển trọng tâm sang phát triển kinh tế.

Tiến hành chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Mỹ đã đúc rút từ những kinh nghiệm trong các

cuộc đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở Malaysia, Philippin... và qua việc nghiên cứu những đặc điểm của chiến tranh du kích ở một số nước thuộc địa và nửa thuộc địa. Mỹ cho rằng sức mạnh của lực lượng du kích ở các nước nông nghiệp lạc hậu chủ yếu là xuất phát từ phong trào nông dân, du kích nằm trong nhân dân chẳng khác như cá lồi trong nước. Từ đó, Mỹ - CQSG đi đến kết luận rằng muốn thắng được du kích thì phải: “tát nước để bắt cá”. Biện pháp chính của “chiến tranh đặc biệt” là hành quân càn quét của quân đội kết hợp với bình định gom dân lập ấp chiến lược của lực lượng bảo an, dân vệ ở địa phương để làm nhiệm vụ bình định, khống chế áp chiến lược. Chúng ra sức xây dựng một hệ thống thông tin vô tuyến điện và một hệ thống trinh sát, gián điệp, chỉ điểm từ thôn xã để phục vụ cho nhiệm vụ tiêu diệt lực lượng du kích và đàn áp nhân dân.

Sau khi tiếp nhận những ý kiến của các chuyên gia Anh, Mỹ đứng đầu là R. Thompson thì chính quyền Sài Gòn đã bắt tay vào các kế hoạch xây dựng áp chiến lược, tăng cường, tấn công, giáng co: “*Quốc sách áp chiến lược là một chính sách của Quốc gia, lấy áp làm căn bản để văn hồi an ninh trật tự, thực thi dân chủ và bao trùm lên mọi kế hoạch chính trị, quân sự, kinh tế cũng như xã hội. Nếu chiến thuật thắng một trận thì chiến lược thắng cuộc chiến tranh. Áp chiến lược theo ý niệm đó sẽ giúp ta chiến thắng trong cuộc chiến tranh hiện nay*” [Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa, 1962, Tr.3].

Ở Vĩnh Long, tháng 2-1962, chính quyền Sài Gòn chọn ấp Phước Nguơn B³ (xã Phước Hậu, huyện Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long) làm mô hình “ấp chiến lược kiểu mẫu”, để từ đó lan ra toàn tỉnh Vĩnh Long và các tỉnh khác ở miền Tây Nam Bộ [Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến, 2008].

Trong chính sách thực hiện thiết lập ấp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ, Ngô Đình Nhu đã chỉ rõ: “Trong giai đoạn đầu, ta phải nỗ lực để nắm vững các tỉnh Vĩnh Bình, Vĩnh Long, An Giang và Kiên Giang, lưu ý đặc biệt thiết lập một hàng rào kiên cố (bằng ACL và Biệt cách) theo đường Rạch Giá, Long Xuyên cho đến sông Hậu Giang, đồng

¹ Eugene Staley – Tiến sĩ Kinh tế học – Đại học Stanford – California, USA.

² Maxwell.D. Taylor – Đại tướng quân đội Mỹ – Đại sứ Mỹ tại Việt Nam.

³ Ấp chiến lược Phước Nguơn B nằm dọc theo liên tỉnh lộ 7 (nay là quốc lộ 53) Vĩnh Long đi Trà Vinh, gần thị xã Vĩnh Long, nằm ở trung tâm giữa thị xã Vĩnh Long và huyện Châu Thành (Long Hồ). Đây là vành đai chiến lược để bảo vệ cơ quan đầu não của tiểu khu Vĩnh Long là vùng tranh chấp giữa ta và địch. Tỉnh trưởng Vĩnh Long - Lê Văn Phước đã trực tiếp đứng ra chỉ huy, đốc thúc thực hiện việc xây dựng ấp chiến lược thí điểm này.

thời tao thanh đảo Phú Quốc” [Bộ Công chánh và Giao thông – Việt Nam Cộng hòa, 1963].

Mặt khác, để bảo đảm cho sự thành công của áp chiến lược, ở địa bàn miền Tây Nam Bộ, chúng còn tổ chức các chiến dịch lớn đánh vào các cơ sở cách mạng của ta như thực hiện kế hoạch “*bạch hóa*” ở hai tỉnh Vĩnh Long và Vĩnh Bình, vừa để làm thí điểm khuôn mẫu cho các nơi khác, trong kế hoạch hành quân “*bạch hóa*” của Bộ tư lệnh vùng 4 chiến thuật đệ trình lên Ngô Đình Nhu vào tháng 4-1963 đã chỉ rõ: “*Vĩnh Long – Vĩnh Bình là 1 vương đất chia 2 Tiền Giang và Hậu Giang, cho nên nếu*

chúng ta bạch hóa được 2 tỉnh này thì nhất định chúng ta sẽ bạch hóa được cả miền Tây. Chúng tôi xin tăng cường 1 Trung đoàn bộ binh cho khu chiến thuật Tiền Giang để yểm trợ Vĩnh Long, Vĩnh Bình trong 3 tháng (tháng 5,6,7) và 1 trung đội giang thuyền cho Vĩnh Bình, và cũng xin khai quang 1 diện tích lối 12 cây số ven biển Long Toàn, Long Vĩnh” [Bộ Công chánh và Giao thông – Việt Nam Cộng hòa, 1963].

Qua bảng thống kê, có thể nhận ra quy mô của áp chiến lược trên địa bàn Vĩnh Long:

Bảng 1: Thống kê áp chiến lược ở Vĩnh Long tính đến tháng 11/1962

STT	Tỉnh	Số áp chiến lược phải thực hiện	Số áp chiến lược đã thực hiện	Số áp chiến lược đang thực hiện	Số dân toàn tỉnh	Số dân trong áp chiến lược
1	Vĩnh Long	247	161	24	536.671	360.533

Nguồn: [12] Ủy ban liên bộ đặc trách áp chiến lược (1962), Biên Bản phiên họp ngày 14/12/1962 về áp chiến lược, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh

Ở Vĩnh Long, ngày 6-1-1961, Tỉnh trưởng Vĩnh Long Lê Văn Phước đã ký lệnh đặc biệt số 4-VOP/2/M về kế hoạch mùa khô gồm hai điểm chính: “*Hoàn tất gấp việc xây cất tháp canh tại các yếu điểm trên trục giao thông, nhất là tại các cầu quan trọng. Cho phá các lùm bụi, lau sậy, cỏ đế, các bờ đê chiến lược, chặt cây tia nhánh... dọn dẹp cho trống trải có thể quan sát được tầm xa 100 thước mỗi bên đường. Đặt hệ thống liên lạc liên tục và hệ thống báo động trên các trục giao thông bằng cách sử dụng: canh sát, nhân viên tình báo đặc biệt, báo động chuyên. Huấn luyện gia đình binh sĩ, bảo an, dân vệ, dạy họ sử dụng vũ khí, tiếp tế đạn dược. Ban đêm 2/3 quân số giữ đồn còn 1/3 phải đi phục kích bên ngoài...*

chính trị, vũ trang và các ngành công tác của Đảng. Cuộc đấu tranh này nhất định sẽ giằng co lâu dài, quyết liệt cho đến khi có sự thay đổi lớn về so sánh lực lượng giữa ta và địch mới hoàn toàn đánh bại âm mưu này của địch” [Trung ương Cục miền Nam, 1962].

Ngày 18-7-1962, Bí thư thứ nhất Lê Duẩn gửi thư đến Trung ương Cục góp ý chỉ đạo chống chiến lược chiến tranh đặc biệt và quốc sách áp chiến lược, theo đó: “*một mặt phải phá cho được áp chiến lược của địch, một mặt phải biết xây dựng lực lượng ngày càng mạnh, đặc biệt là lực lượng quân sự”* [Lê Duẩn, 1985, tr. 67], đồng chí Lê Duẩn nhấn mạnh: “*Chống lại áp chiến lược của địch là lực lượng của quân chúng, lực lượng chính trị và quân sự. Nếu không lấy lực lượng quân chúng là chính để chống lại việc lập áp chiến lược của địch thì nhất định không thể phá được áp chiến lược. Nhưng phải biết tạo cho quân chúng những phương tiện, những thời cơ để chống địch, để phá áp chiến lược. Phương tiện quan trọng nhất là tư tưởng của quân chúng, tức là sự đồng tâm, ý chí và lòng tin tưởng của quân chúng quyết tâm thắng địch”* [Lê Duẩn, 1985, tr. 67].

Thành lập trạm kiểm soát lưu động tại mỗi quận mỗi xã để chặn bắt những xe cộ, ghe xuồng chuyên chở hàng cấm hay vật liệu quân sự không có giấy phép. Bắt dân chúng phải kê khai nhân khẩu, số lúa dự trữ và cho mở cuộc kiểm soát điền hình để trừng trị. Triệt để cấm dân chúng không được đóng góp tiền hoặc tiếp tế thực phẩm heo, gà, vịt... cho Việt Cộng...” [Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa, 1963].

2.2 Phong trào chống, phá Áp Chiến lược ở Vĩnh Long 1962 – 1963

Tháng 4-1962, Ban thường vụ Trung ương Cục miền Nam đã họp hội nghị mở rộng xác định rõ tầm quan trọng và vị trí hàng đầu của nhiệm vụ chống phá áp chiến lược: “*Việc chống, phá kế hoạch khu, áp chiến lược và gom dân của địch là một vấn đề quyết định cho việc duy trì, mở rộng phong trào. Đó là một các đấu tranh trung tâm hàng đầu của các cấp, các vùng, các lực lượng*

Tháng 2-1962, thực hiện chỉ đạo của Trung ương Cục miền Nam, Tỉnh ủy Vĩnh Long vạch ra hai nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ này:

- Phát huy sức mạnh tổng hợp ba mũi giáp công, đánh rã bộ máy tề nguỵ, lực lượng quân sự, phá áp chiến lược của địch.
- Ra sức xây dựng chính quyền và các đoàn thể cách mạng, phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế ở vùng nông thôn giải phóng, xây dựng lực lượng vũ trang, xã áp chiến đấu, dồn sức tấn

công đánh bại "quốc sách" áp chiến lược của địch [Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013].

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy Vĩnh Long, phong trào chống phá ACL ở Vĩnh Long bắt đầu diễn ra từ đầu năm 1962, khi quân đội Sài Gòn hành quân càn quét nhằm thiết lập các ACL tại đây, một số áp chiến lược bị phá hủy ngay từ lúc mới thành lập hoặc bị phá đi phá lại nhiều lần. Tiêu biểu vào đầu năm 1962, quân dân xã Ngãi Tứ (huyện Tam Bình) phát động phong trào toàn dân làm cản cản cọc ngăn tàu giặc trên sông Sóc Tro ngăn địch từ Trà Ôn về xã Ngãi Tứ xây dựng ACL. Ngày 26-6-1962, QĐSG đưa nhiều tiểu đoàn xuất phát từ Cần Thơ đi càn quét ở xã Tân Quới (Bình Minh) rồi lên Xẻo Mát (Vũng Liêm) để gom dân lập áp chiến lược. Địa phương quân Bình Minh kết hợp du kích xã Tân Quới đánh bại cuộc càn quét bình định của địch, làm thất bại âm mưu thiết lập ACL tại Tân Quới, tuy nhiên chúng vẫn thiết lập được hệ thống ACL dày đặc tại các xã khác thuộc huyện Bình Minh như Tân Lợi, Đông Bình... những địa bàn chiến lược nằm ven bờ sông Hậu, đối diện với thị xã Cần Thơ [Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013, tr. 338].

Cuối năm 1962, mặc dù địch xây dựng áp chiến lược quy mô trên toàn tỉnh Vĩnh Long nhưng phong trào cách mạng của nhân dân Vĩnh Long khá vững (chỉ có các huyện Châu Thành, Bình Minh thì phong trào cách mạng gặp khó khăn do địch xây dựng hệ thống áp chiến lược dày đặc dọc theo bờ sông Hậu được yểm trợ bởi Hải quân VNCH đóng bên bờ Cần Thơ... Ở các huyện như Tam Bình, Trà Ôn thì bộ đội du kích và nhân dân tiếp tục đấu tranh chống địch trên cả ba mặt: chính trị, quân sự, binh vận gây cho địch nhiều thiệt hại, đẩy lùi một bước chương trình lập áp chiến lược của địch, tạo thế giằng co, tạo điều kiện thuận lợi để ta xây dựng lực lượng du kích, tạo cơ sở vững chắc để quân dân Vĩnh Long vượt qua những khó khăn thử thách, tiến lên giành thắng lợi trong các giai đoạn tiếp theo. Tuy nhiên trong năm 1962, phong trào chống phá ACL tại Vĩnh Long chỉ chú trọng phá từ ngoài vào trong, nghĩa là sử dụng lực lượng vũ trang tấn công vào các ACL chứ chưa thực hiện kết hợp nội ngoại phá ACL từ bên trong kết hợp với tấn công vũ trang từ bên ngoài.

Ngày 2-1-1963, chiến thắng Ấp Bắc ở Trung Nam Bộ (khu 8) gây tiếng vang lớn trên toàn miền Nam và trên cả nước. Đây là chiến thắng quan trọng, là dấu mốc lịch sử đánh dấu sự phát triển của phong trào chống phá ACL trên chiến trường miền Nam, là kết quả của sự vận dụng tốt ba mũi giáp công, mở ra một thời kỳ mới cho cách mạng miền Nam tiến lên đánh bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh đặc biệt với quốc sách ACL của mỹ và

CQSG. Đồng chí Lê Duẩn đã nhận định: “*Kể từ trận Ấp Bắc, Mỹ thấy không thể thắng ta được*” [Lê Duẩn, 1985, tr. 69].

Tháng 7-1963, Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết về công tác chống, phá khu áp chiến lược, gom dân của địch, đây là Nghị quyết quan trọng nhất của Trung ương Cục miền Nam trong những ngày phong trào chống, phá ACL diễn ra sôi nổi, quyết liệt trên địa bàn miền Nam, Nghị quyết nêu rõ: “*Ra sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị, vũ trang, đặc biệt là đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh chống càn quét mạnh mẽ, chống và phá áp chiến lược; dùng lực lượng quân sự, tiêu hao sinh lực địch, đi đôi khẩn trương xây dựng củng cố và phát triển thực lực ta về mọi mặt; đẩy lùi và làm thất bại từng bước, tiến lên làm thất bại hoàn toàn âm mưu lập áp chiến lược của địch.*”

– Phương châm và hình thức chống phá là:

Kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng bên trong và bên ngoài, bên trên và bên dưới, địa phương này với địa phương khác. Kết hợp chặt chẽ ba mũi giáp công, kết hợp đấu tranh quân sự và chính trị... phải đặt công tác phá áp chiến lược là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, làm thất bại âm mưu gom dân lập áp chiến lược, phá tan kế hoạch Staley – Taylor...” [Trung ương Cục miền Nam, 1963].

Sau khi có nghị quyết của Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết về công tác chống, phá khu áp chiến lược, gom dân của địch, tháng 8-1963 Khu ủy miền Tây Nam Bộ họp bàn về kế hoạch chống, phá ACL trên địa bàn miền Tây Nam Bộ, Hội nghị Khu ủy chỉ rõ: “*Muốn đánh bại kế hoạch gom dân lập áp chiến lược phải đập tan các cuộc hành quân càn quét, đánh phá của Mỹ – Diệm, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực đối phương, tạo điều kiện phát động quần chúng kiên trì đấu tranh “một tác không đi, một ly không rời”. Khi nhà cầm quyền gom dân vào áp chiến lược thì chúng tiếp tục dùng mọi lực lượng, mọi thủ đoạn để kìm kẹp nhân dân, nhất là đồn bót, công an chìm, nổi. Muốn phá áp chiến lược, cách mạng phải kết hợp được hai lực lượng chính trị và quân sự, sử dụng ba mũi giáp công, phát động nhân dân tại chỗ nổi dậy với sự yểm trợ của lực lượng bên ngoài, tạo thành sức mạnh tổng hợp phá kìm kẹp, tiêu diệt đồn bót đối phương, diệt bọn ác ôn, bọn chỉ huy ngoan cố và đánh bại quân cứu viện...”* [Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến, 2008, tr. 249].

Dựa vào ế hoạch phá áp chiến lược của Khu ủy, Tỉnh ủy Vĩnh Long mở Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm phá áp chiến lược tại An Khánh. Hội nghị chỉ rõ: “*Mưu đồ lập áp chiến lược của địch là cố*

tách dân ra, cố tiêu diệt Đảng và lực lượng kháng chiến, nhưng trên thực tế là địch tách nông dân ra khỏi ruộng vườn nhà cửa để tìm kẹp vợ vét nông dân, vì vậy phải phát động nông dân phá ấp chiến lược để trở về ruộng vườn khôi phục đời sống; phải đập tan chỗ dựa của ấp chiến lược là hệ thống quân sự và đồn bót, phải xây dựng các lực lượng đặc công, xây dựng cơ sở nội ứng trong các đồn bót, nắm quân chúng trong các ấp chiến lược, nắm cơ sở cũ và gây dựng cơ sở mới vào các xóm ấp, chuẩn bị lực lượng chính trị ngay trong các ấp chiến lược, làm tan rã bộ máy tế điệp của địch trong ấp chiến lược, kể cả vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, kết hợp ba mũi giáp công dứt điểm, kết hợp trong ngoài cùng phá ấp chiến lược” [Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013, tr. 342].

Hội nghị xác định trọng điểm phá ấp chiến lược là huyện Tam Bình và vùng chữ V (Châu Thành), hai khu vực có tầm quan trọng chiến lược giữa ta và địch.

Ở Tam Bình, kế hoạch phá ấp chiến lược chia làm 2 khu vực:

- Khu vực 1: gồm các xã: Ngãi Tứ, Bình Ninh, Loan Mỹ.
- Khu vực 2: gồm các xã: Mỹ Lộc, Hậu Lộc, Hòa Hiệp.

Ở khu vực 1:

Ngày 17-2-1963, địa phương quân huyện và du kích xã Ngãi Tứ đánh đồn cây Dương (ấp nhất), diệt tên đồn trưởng, bắt 2 tên dân vệ, thu 6 súng. Một số đồn lẻ khác hoảng hốt rút chạy về đồn An Hòa, tạo điều kiện cho quân chúng nổi dậy phá tan ấp chiến lược tại ấp I xã Ngãi Tứ.

Cánh quân thứ hai đột nhập ấp chiến lược Cần Súc thuộc ấp Giữa (xã Loan Mỹ) hạ 7 đồn và tháp canh, thu 12 súng, phá rã 4 nhóm thanh niên chiến đấu. Ngày 20-2-1963, một trung đội địa phương quân huyện Tam Bình tập kích vào hai tháp canh ở xã Bình Ninh, diệt hầu hết quân địch, thu 13 súng...

Huyện Tam Bình tập trung chỉ đạo phá ấp chiến lược và đã đạt được thắng lợi bước đầu rất quan trọng, làm cho binh lính địch hoang mang, lo sợ. Qua đảng viên hợp pháp và cơ sở trong ấp, ta giáo dục, phát động quần chúng, kết hợp tấn công bên ngoài với nổi dậy phá kim kẹp bên trong. Quần chúng trong các ấp đấu tranh chính trị với địch đòi trở về quê cũ làm ăn, đến đêm lên cào bờ đai, gỡ lựu đạn, nhổ cọc, cắt kềm gai... Sau khi phá, ta lãnh đạo quần chúng đấu tranh với địch, không cho chúng làm lại. Đến cuối tháng 2-1963, ta đã phá được 11 ACL trong tổng số 22 ACL ở 3 xã Loan Mỹ, Ngãi Tứ, Bình Ninh, địch phải rút bỏ các đồn

nhỏ, tháp canh và tập trung về các đồn chính [Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013, tr. 344].

Khu vực 2:

Cuối tháng 3 đầu tháng 4-1963, Ban Chỉ huy phá ấp chiến lược huyện Tam Bình chuyển lực lượng sang khu vực 2. Ta chủ trương sử dụng lực lượng nhỏ, trinh sát, kết hợp với du kích tại chỗ bao vây đồn bót lẻ, bắn tỉa nhằm tiêu hao lực lượng địch. Ngày 21-3-1963, bộ đội địa phương phục kích đánh 1 đại đội bảo an địch tại Ngã Cai xã Mỹ Lộc, đây là trận ra quân đầu tiên ở khu vực 2 giành thắng lợi trọn vẹn. Ngày 29-3-1963, du kích kết hợp địa phương quân huyện đánh vào yếu khu Cái Ngang (Mỹ Lộc) tiêu diệt 1 đại đội của Trung đoàn 16 sư đoàn 9 của địch.

Ngày 19-5-1963, Huyện ủy Tam Bình tổ chức một cuộc mít tinh lớn với gần 10.000 người tham dự tại căn cứ của huyện. Đồng bào ở thị trấn Tam Bình cũng vào vùng căn cứ tham dự cuộc mít tinh này. Ta tổ chức một cuộc diễu hành, biểu dương lực lượng và nêu cao quyết tâm đánh phá ấp chiến lược. Ngày 24-5-1963, bộ đội địa phương huyện tập kích một cụm bảo an chốt tại vành đai ấp chiến lược Cây Me, xã Mỹ Lộc [Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013, tr. 347]. Ngày 30-5-1963, địa phương quân huyện phục kích một đại đội bảo an thuộc tiểu khu Vĩnh Long đóng quân tại vành đai ấp chiến lược vàm Ngã Cai ngay giữa ban ngày. Qua hôm sau, địch rút chạy hết các đồn và lô cốt từ mương Cây Điều tới Rạch Bần, vùng giải phóng được mở rộng, ta phá tan âm mưu lập ấp chiến lược tại vàm Ngã Cai.

Ở Lấp Vò (Châu Thành) phong trào chống, phá ấp chiến lược ở địa bàn này chủ yếu bằng lực lượng vũ trang kết hợp phong trào tại chỗ, giăng cò quyết liệt địch làm ta phá, địch lẩn ta đánh, tạo thời cơ tiến lên phá rã hoàn toàn. Ngày 2-9-1963, lực lượng cơ động tỉnh kết hợp địa phương quân huyện Châu Thành, du kích xã Phú Long, xã Tân Nhuận Đông tấn công ấp chiến lược ven sông Nha Mân (xã Tân Nhuận Đông), mặt trận chính tại Vàm Ông Yên. Địch đưa tàu chơ biệt kích Mỹ (đi đường sông) và cho 1 tiểu đoàn của trung đoàn 13 sư đoàn 9 (đi đường bộ) từ Sa đéc kéo xuống Tân Nhuận Đông tiếp viện. Ta chặn đánh làm chìm 1 tàu, diệt gần 100 tên địch, thu nhiều vũ khí, nhân dân tại chỗ vùng lên cùng bộ đội san bằng ấp chiến lược vùng ven xã Tân Nhuận Đông.

Tháng 10-1963, bộ đội huyện Châu Thành và đội bảo vệ Tỉnh ủy Vĩnh Long cùng du kích các xã bao vây đồn Sông Chệt, đồn Tầm Vu, xã Mỹ Thuận A (Bình Minh) (giáp huyện Châu Thành), các đồn Nhà Thờ, Bà Cù, ngọn Cai Trượng ở xã Tân Phú Trung (Châu Thành). Ta vừa bao vây vừa

chặn quân tiếp viện, phát động quần chúng trong áp chiến lược phá thế kìm kẹp, phá hàng rào kẽm gai, nhổ cọc sắt, một số đồn rút chạy. Đến tháng 10-1963, quân và dân Châu Thành đã phá tan các áp chiến lược vùng rìa căn cứ Tỉnh ủy Vĩnh Long ở Châu Thành, đánh bại các cuộc càn quét của địch, giữ vững vùng giải phóng.

Sau gần 1 năm (giữa năm 1962 đến 10-1963) giằng co ác liệt ta đã chặn đà mở rộng áp chiến lược của địch, địch phải quay về củng cố và phòng thủ các áp bị ta chống phá. Gần như ngày nào cũng có đồn bót địch bị gỡ, áp chiến lược bị phá ban, phá rã, quần chúng tham gia ngày càng đông, kết hợp lực lượng nổi dậy bên trong với lực lượng bên ngoài đánh vào... Ta liên tiếp sử dụng lực lượng vũ trang tập trung đánh vào đầu não của địch như thị xã Vĩnh Long, đồng thời, bộ đội đặc công, công binh liên tục đánh giao thông, từng bước uy hiếp toàn bộ hệ thống ACL còn lại trên địa bàn Vĩnh Long.

Thống kê trong năm 1963, toàn tỉnh Vĩnh Long có trên 40.000 lượt quần chúng nổi dậy, đã diệt và bức rút 120 đồn bót, phá ban và phá rã 117 áp chiến lược, giải phóng được 2/3 đất đai với khoảng 300.000 dân. Những thắng lợi của phong trào đấu tranh chống phá áp chiến lược tại Vĩnh Long 1962 - 1963 đã góp phần vào những thắng lợi chung của cách mạng miền Nam trong đó có miền Tây Nam Bộ. Theo đó kết quả chống phá ACL toàn khu miền Tây Nam Bộ: *“ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 9.000 binh sĩ ngụy, phá được 806 áp chiến lược (trong đó phá dứt điểm 530 áp) trên tổng số 1.562 áp, giải phóng 1,9 triệu dân. Thắng lợi to lớn này của khu 9 miền Tây Nam Bộ đã góp phần quan trọng cho thắng lợi chung của nhân dân miền Nam trong phong trào đấu tranh chống phá áp chiến lược, đóng góp cho cách mạng miền Nam những bài học kinh nghiệm quan trọng trong việc đánh bại các chiến thuật mới của địch”* [1, tr. 106]. Như vậy, có thể nhận thấy phong trào chống phá ACL tại Vĩnh Long đã góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của toàn miền trong giai đoạn 1962 - 1963.

Ngày 1-11-1963, một số tướng lĩnh cấp cao trong quân đội Việt Nam Cộng hòa tiến hành cuộc đảo chính lật đổ chính quyền Diệm, sau đó giết chết anh em Diệm - Nhu, lập nên chính thể mới do Tướng Dương Văn Minh đứng đầu. Tháng 1-1964, tướng M. Taylor trong phần trình bày tình hình Nam Việt Nam đã nhấn mạnh *“Quốc sách áp chiến lược - xương sống của Chiến tranh đặc biệt thời Diệm - Nhu quá rườm rà, nặng về lý thuyết, thực tế đã không đạt mục tiêu; đặc biệt là đã gây quá nhiều phiền toái, kêu ca trong nhân dân. Hơn nữa, diễn biến tình hình của cuộc chiến đã vượt quá xa*

tình trạng an ninh đòi hỏi để tiếp tục xây dựng áp chiến lược theo đường lối cũ” [G.C.Herring, 1998].

Ngày 9-3-1964, Chủ tịch hội đồng quân nhân cách mạng Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Khánh ký sắc lệnh 103-SL/CT giải tán Ủy ban Liên bộ đặc trách áp chiến lược từ cấp Trung ương đến các khu chiến thuật, dưới sự hỗ trợ của Mỹ, hệ thống áp chiến lược được thay đổi với tên gọi mới là “ấp tân sinh” [Hội đồng quân nhân cách mạng, 1964].

Như vậy, bằng sự vận dụng sáng tạo, linh hoạt chỉ thị của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam, Khu ủy Tây Nam Bộ và Tỉnh ủy Vĩnh Long, quân dân Vĩnh Long đã phát triển phong trào chống phá áp chiến lược lên một giai đoạn mới, quyết liệt hơn và giành nhiều chiến thắng vang dội hơn trước. Thắng lợi này đã góp phần cùng toàn miền Nam đánh bại một bước cơ bản quốc sách áp chiến lược trong “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

3 KẾT LUẬN

Vĩnh Long là một trong những chiến trường chiến lược quan trọng trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, nhất là trong giai đoạn Mỹ - Chính quyền Sài Gòn thực hiện chiến lược “chiến tranh đặc biệt”. Triển khai chiến lược “chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965), chúng đã nâng việc gom dân lập ấp chiến lược thành quốc sách áp chiến lược với âm mưu nhằm tách lực lượng cách mạng ra khỏi dân chúng để “tát nước bắt cá”, triệt phá mọi mầm móng cơ sở cách mạng trong nhân dân vì thế mà phong trào chống phá áp chiến lược của quân và dân miền Nam nói chung và Vĩnh Long nói riêng là một quá trình đấu tranh hết sức gay go gian khổ, giành giật quyết liệt và dai dẳng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp bộ Đảng, quân và dân Vĩnh Long không ngừng phát triển phong trào chống phá áp chiến lược trong giai đoạn 1962-1963. Quân và dân Vĩnh Long đã vận dụng những hình thức đấu tranh rất phong phú, bằng cả ba mũi giáp công: quân sự chính trị, binh vận, trên cả ba vùng chiến lược đặc biệt là vùng nông thôn Vĩnh Long. Những thắng lợi quan trọng trong phong trào chống, phá áp chiến lược tại Vĩnh Long đã trở thành mốc son trong lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở nơi đây, góp phần làm sụp đổ chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và quốc sách áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến, 2008. *Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến (tập 2)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2013. *Lịch sử tỉnh Vĩnh Long (1732-2000)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Bộ Công chánh và Giao thông – Việt Nam Cộng hòa. 1963, *Biên bản số 35 phiên họp ngày 18/1/1963 về Ấp chiến lược*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 301.
- Bộ Công chánh và Giao thông – Việt Nam Cộng hòa, 1963. *Biên bản số 43 phiên họp ngày 5/4/1963 về Ấp chiến lược*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 309.
- Lê Duẩn, 1985. *Thư vào Nam*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- G.C.Herring, 1998. *Cuộc chiến tranh dài ngày nhất nước Mỹ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hội đồng quân nhân cách mạng, 1964. “Sắc lệnh 103-SL/CT giải tán Ủy ban Liên bộ đặc trách ấp chiến lược từ cấp Trung ương đến các khu chiến thuật”, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa, 1963. *Chương trình xây dựng Ấp chiến lược tại tỉnh Vĩnh Long*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 21.684.
- Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa, 1962. *Đại cương về Quốc sách Ấp Chiến lược*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 21758.
- Trung ương Cục miền Nam, 1963., *Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 1963*, Tài liệu Kho lưu trữ Viện Lịch sử Đảng, Hà Nội, Hồ sơ số II3/6/13.28.
- Trung ương Cục miền Nam, 1962. *Chỉ thị chủ động chống hoạt động càn quét, lấn chiếm và gom dân, lập ấp chiến lược của Mỹ - Diệm*, Tài liệu Kho lưu trữ Trung ương Đảng, Hà Nội, Hồ sơ số P 42 – 312 (25b-98).
- Ủy ban liên bộ đặc trách ấp chiến lược, 1962. *Biên bản phiên họp ngày 14/12/1962 về ấp chiến lược*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh.